

Bản án số: 176 /2017/HSST
Ngày 17/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Trời

Ông Trương Quốc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thùy Ninh, Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Phương L - Sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: số 9 ngõ 43 K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Số nhà 56, ngách 73/72, phố H, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kế toán; con ông Vũ Huệ Y và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có chồng là Phạm Vũ K, sinh năm 1983 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2017 đến ngày 21/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh P, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tập thể M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. (nơi làm việc Công ty T; Địa chỉ: Số nhà 23, khu liên kề 10, khu đô thị A, phường D, quận Hà Đông, Hà Nội). vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2017, Vũ Phương L (sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường T, quận H; hiện ở tại số nhà 56, ngách 73/72, phố H,

phường N, quận T, thành phố Hà Nội) xin làm là nhân viên kế toán tại Công ty T; Địa chỉ: Số nhà 23, khu liên kề 10, khu đô thị A, phường D, quận Hà Đông, Hà Nội; Công ty do anh P sinh năm 1979, trú tại phường M, quận N, làm Giám đốc. Đến đầu tháng 5/2017, L đã xin nghỉ việc, bàn giao lại các tài sản của Công ty nhưng chưa bàn giao chìa khóa tòa nhà trụ sở Công ty và chưa được anh P trả tiền lương tháng 4/2017.

Khoảng 17 giờ ngày 16/5/2017, L đi xe máy hiệu LX Vespa, biển kiểm soát 29D - xxxxx đến chốt bảo vệ A10 trong khu đô thị A, phường D, quận Hà Đông để nhận quần áo do bạn làm cùng Công ty T gửi cho. Sau khi nhận quần áo xong, do bức xúc về việc chưa được anh P trả tiền lương làm việc tháng 4/2017 nên L nảy sinh ý định vào Công ty T để trộm cắp tài sản của anh P. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, khi mọi người làm việc trong Công ty đã ra về hết, L quan sát thấy không có ai nên đã đi vào tòa nhà của Công ty, dùng chìa khóa của Công ty mà L chưa bàn giao lại, mở cửa vào bên trong và lên tầng hai, vào phòng làm việc của anh P lấy được 01 chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen, loại Inspiron 15.3000, series 15,6 inch và 01 chuột máy tính không dây màu tím mang ra ngoài. Sau đó, L mang số tài sản trên về cất tại nhà bố mẹ để ở số nhà 09, ngõ 43, phố K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Ngày 16/5/2017, anh P có đơn gửi Công an phường D, quận Hà Đông trình báo về việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 17/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã quyết định trưng cầu định giá đối với số tài sản do Vũ Phương L chiếm đoạt của anh P. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐG ngày 17/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Hà Đông kết luận: *01 (một) chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen đã qua sử dụng, loại Inspiron 15.3000 series 15,6 inch và 01 (một) chuột máy tính không dây màu tím đã qua sử dụng có tổng trị giá là 13.200.000 đồng.*

Ngày 18/5/2017, Vũ Phương L đã đến Công an quận Hà Đông đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp tang vật gồm: 01 chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen, loại Inspiron 15.3000 series 15,6 inch đã qua sử dụng; 01 chuột máy tính không dây màu tím đã qua sử dụng và 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại dùng để sử dụng mở cửa Công ty T trộm cắp tài sản.

Ngày 09/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen loại Inspiron 15.3000 series 15,6 inch và 01 chuột máy tính không dây màu tím (đều đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu hợp pháp là anh P. Sau khi nhận lại tài sản, anh P yêu cầu bị can Vũ Phương L phải bồi thường các thiệt hại đã gây ra trong thời gian chiếm đoạt chiếc máy tính có chứa dữ liệu liên quan đến hoạt động của Công ty T nhưng không xuất trình được tài liệu làm căn cứ chứng minh bị thiệt hại.

Đối với chiếc chìa khóa bằng kim loại do Vũ Phương L sử dụng để phạm tội, là tài sản của Công ty T do anh P là đại diện theo pháp luật. Trong giai đoạn

điều tra vụ án, anh P khai đã thay khóa cửa mới của công ty và không có nhu cầu nhận lại chiếc chìa khóa trên.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKS- HS ngày 12 tháng 7 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ phương L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Bị cáo Vũ Phương L có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đề nghị: Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Phương L từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, quận T, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có yêu cầu bị cáo Vũ Phương L phải bồi thường các thiệt hại đã gây ra trong thời gian chiếm đoạt chiếc máy tính có chứa dữ liệu liên quan đến hoạt động của Công ty T tổng thiệt hại gần 200.000.000 đồng nhưng không xuất trình được tài liệu làm căn cứ chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khoá bằng kim loại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, Vũ Phương L đã vào trụ sở Công ty T ở số nhà 23, Liền kề 10, khu đô thị A, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để lén lút chiếm đoạt của anh P (là Giám đốc công ty) số tài sản trị giá 13.200.000 đồng, gồm 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen, loại Inspirion 15.3000 series 15,6 inch và 01 chuột máy tính không dây màu tím (đều đã qua sử dụng). Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Vũ Phương L không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và trả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên có thể cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung.

Về bồi thường thiệt hại: Anh P đã nhận lại 01 (một) chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đen đã qua sử dụng, loại Inspiron 15.3000 series 15,6 inch và 01 (một) chuột máy tính không dây màu tím đã qua sử dụng có tổng trị giá là 13.200.000 đồng. Anh P có lời khai yêu cầu bị cáo Vũ Phương L phải bồi thường các thiệt hại đã gây ra trong thời gian chiếm đoạt chiếc máy tính có chứa dữ liệu liên quan đến hoạt động của Công ty T tổng thiệt hại gần 200.000.000 đồng nhưng không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh bị thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Người bị hại là anh P đã thay khoá cửa mới và không có yêu cầu nhận lại, do đó tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khoá bằng kim loại.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Phương L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Phương L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, quận T, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khoá bằng kim loại. (Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông ngày 07 tháng 8 năm 2017)

2. *Về án phí:* Bị cáo Vũ Phương L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTPHN;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông ;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

Trần Đình Văn